

**Biểu số 15/CT**

**Phân kỳ diện tích các khu vực sử dụng đất cần quản lý nghiêm ngặt trong kỳ quy hoạch sử dụng đất của tỉnh...**

*Đơn vị*

| STT | Chỉ tiêu sử dụng đất               | Mã  | Năm cuối kỳ kế hoạch |         |
|-----|------------------------------------|-----|----------------------|---------|
|     |                                    |     | Năm....              | Năm.... |
| (1) | (2)                                | (3) | (4)                  | (5)     |
| 1   | Đất trồng lúa                      | LUA |                      |         |
| 2   | Đất rừng đặc dụng                  | RDD |                      |         |
| 3   | Đất rừng phòng hộ                  | RPH |                      |         |
| 4   | Đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên | RSN |                      |         |